

PHỤ LỤC SỐ 09.
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH
CỦA NGÀNH VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

- TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết: Cấp tỉnh: **175 TTHC**; Cấp xã: **13 TTHC**
- Cung cấp Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: Toàn trình: **127 DVC**; Một phần: **61 DVC**

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A	TTHC CẤP TỈNH (175 TTHC)		115	60	175
I	Lĩnh vực: Văn hoá				
1		Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	x		x
II	Lĩnh vực: Du lịch				
2	1.011734	Hỗ trợ xây dựng trạm dừng chân du lịch	x		x
3	1.011735	Hỗ trợ xây dựng sản phẩm du lịch mạo hiểm	x		x
III	Lĩnh vực: Di sản Văn hoá				
4	1.014217	Lấy ý kiến đối với việc sửa chữa, cải tạo, xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm trong khu vực bảo vệ di tích, di sản thế giới (trường hợp không cấp giấy phép xây dựng)		x	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
5	1.014218	Lấy ý kiến đối với việc xây dựng nhà ở riêng lẻ nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích, nằm ngoài vùng đệm của khu vực di sản thế giới có khả năng tác động tiêu cực đến yếu tố gốc cấu thành di tích, cảnh quan văn hóa của di tích, di sản thế giới (trường hợp không cấp giấy phép xây dựng)		x	x
6	2.001631	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.		x	x
7	1.013801	Cho phép người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu (địa phương)		x	x
8	1.003838	Cấp phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại địa phương.	x		x
9	2.001613	Xác nhận đủ điều kiện được cấp giấy phép hoạt động đối với bảo tàng ngoài công lập.		x	x
10	1.003793	Cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập.		x	x
11	2.001591	Cấp giấy phép khai quật khẩn cấp.		x	x
12	1.003738	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.		x	x
13	1.003646	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng cấp tỉnh, ban hoặc trung tâm quản lý di tích.		x	x
14	1.003835	Công nhận bảo vật quốc gia đối với bảo tàng ngoài công lập, tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc đang quản lý hợp pháp hiện vật.		x	x
15	1.001106	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.		x	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
16	1.001123	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật.		x	x
17	1.001822	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.		x	x
18	1.002003	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.		x	x
19	1.003901	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	x		x
20	2.001641	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	x		x
21	1.013456	Cấp phép nhập khẩu di vật, cổ vật không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh		x	x
IV	Lĩnh vực: Điện ảnh				
22	1.011454	Cấp Giấy phép phân loại phim.	x		x
V	Lĩnh vực: Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm				
23	2.001496	Phê duyệt nội dung tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm nhiếp ảnh nhập khẩu cấp tỉnh.	x		x
24	1.001833	Tiếp nhận thông báo tổ chức thi sáng tác tác phẩm mỹ thuật (thảm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).	x		x
25	1.001809	Cấp giấy phép triển lãm mỹ thuật (thảm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).	x		x
26	1.001778	Cấp giấy phép sao chép tác phẩm mỹ thuật về danh nhân văn hóa, anh hùng dân tộc, lãnh tụ.	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
27	1.001755	Cấp giấy phép xây dựng tượng đài, tranh hoành tráng.	x		x
28	1.001738	Cấp giấy phép tổ chức trại sáng tác điêu khắc (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).	x		x
29	1.001704	Cấp giấy phép triển lãm tác phẩm nhiếp ảnh tại Việt Nam (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).	x		x
30	1.001671	Cấp giấy phép đưa tác phẩm nhiếp ảnh từ Việt Nam ra nước ngoài triển lãm (thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).	x		x
31	1.001229	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại.	x		x
32	1.001211	Cấp giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại.	x		x
33	1.001191	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do các tổ chức, cá nhân tại địa phương đưa ra nước ngoài không vì mục đích thương mại.	x		x
34	1.001182	Cấp lại giấy phép tổ chức triển lãm do cá nhân nước ngoài tổ chức tại địa phương không vì mục đích thương mại.	x		x
VI	Lĩnh vực: Nghệ thuật biểu diễn				

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
35	1.009397	Tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương).		X	X
36	1.009398	Tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)		X	X
37	1.009399	Tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu.		X	X
38	1.009403	Ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu.		X	X
VII	Lĩnh vực: Văn hóa				
39	1.003676	Đăng ký tổ chức lễ hội cấp tỉnh.	X		X
40	1.003654	Thông báo tổ chức lễ hội cấp tỉnh.	X		X
41	1.001029	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh.		X	X
42	1.001008	Cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.		X	X
43	1.000963	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cấp tỉnh.		X	X
44	1.000922	Cấp giấy phép điều chỉnh Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường.		X	X

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
45	1.003784	Thông báo nhập khẩu văn hóa phẩm (trừ di vật, cổ vật) không nhằm mục đích kinh doanh cấp tỉnh		x	x
46	1.003743	Kiểm tra chuyên ngành văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh trước khi xuất khẩu cấp tỉnh		x	x
VIII	Lĩnh vực: Quảng cáo				
47	1.004650	Tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	x		x
48	1.004645	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo.	x		x
49	1.004639	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.	x		x
50	1.004666	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.	x		x
51	1004662	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp quảng cáo nước ngoài tại Việt Nam.	x		x
IX	Lĩnh vực: Hoạt động mua bán quốc tế chuyên ngành văn hóa				
52	1.003560	Xác nhận danh mục sản phẩm nghe nhìn có nội dung vui chơi giải trí nhập khẩu cấp tỉnh.		x	x
X	Lĩnh vực: Hợp tác quốc tế				
53	1.006412	Cấp Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam .		x	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
54	1.001082	Cấp lại Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.		x	x
55	1.001091	Gia hạn Giấy chứng nhận thành lập và hoạt động của chi nhánh cơ sở văn hóa nước ngoài tại Việt Nam.		x	x
XI	Lĩnh vực: Thi đua, khen thưởng				
56	1.001376	Xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương).		x	x
57	1.001108	Xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ ưu tú” (đối với Hội đồng cấp cơ sở tại địa phương).		x	x
58	1.001032	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.		x	x
59	1.000971	Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.		x	x
60	1.000871	Xét tặng “Giải thưởng Hồ Chí Minh” về văn học, nghệ thuật.		x	x
61	1.000564	Xét tặng “Giải thưởng Nhà nước” về văn học, nghệ thuật.		x	x
XII	Lĩnh vực: Gia đình				
62	1.012080	Cấp lần đầu Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình (SVHTTDL cấp).		x	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
63	1.012081	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình.		x	x
64	1.012082	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký thành lập của cơ sở cung cấp dịch vụ trợ giúp phòng, chống bạo lực gia đình(SVHTTDL cấp).		x	x
XIII	Lĩnh vực: Thể dục, thể thao				
65	1.002445	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.	x		x
66	1.002396	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao.	x		x
67	1.003441	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận.	x		x
68	1.000.983	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng.	x		x
69	1.002022	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu do liên đoàn thể thao quốc gia hoặc liên đoàn thể thao quốc tế tổ chức hoặc đăng cai tổ chức.	x		x
70	1.002013	Đăng cai giải thi đấu, trận thi đấu thể thao thành tích cao khác do liên đoàn thể thao tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức.	x		x
71	1.001782	Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	x		x
72	1.000953	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga.	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
73	1.000936	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Golf.	x		x
74	1.000920	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông.	x		x
75	1.001195	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo.	x		x
76	1.000904	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate.	x		x
77	1.000883	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, Lặn.	x		x
78	1.000863	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & Snooker.	x		x
79	1.000847	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng bàn.	x		x
80	1.000830	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Dù lượn và Điều bay.	x		x
81	1.000814	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Khiêu vũ thể thao.	x		x
82	1.000.644	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thẩm mỹ.	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
83	1.000842	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Judo.	x		x
84	1.005163	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness.	x		x
85	2.002188	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Lân Sư Rồng.	x		x
86	1.000594	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ đạo thể thao giải trí.	x		x
87	1.000560	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quyền anh.	x		x
88	1.000544	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Võ cổ truyền, Vovinam	x		x
89	1.000518.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá.	x		x
90	1.000501	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt.	x		x
91	1.000485	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin.	x		x
92	1.001801	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bắn súng thể thao.	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
93	1.001500	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng ném.	x		x
94	1.005162	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Wushu.	x		x
95	1.001517	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Leo núi thể thao.	x		x
96	1.001527	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng rổ.	x		x
97	1.001056	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Đấu kiếm thể thao.	x		x
XIV	Lĩnh vực: Du lịch				
98	1.004528	Công nhận điểm du lịch.		x	x
99	2.001628	Cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.	x		x
100	2.001.616	Cấp lại giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.	x		x
101	2.001622	Cấp đổi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa.	x		x
102	2.001611	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp chấm dứt hoạt động kinh doanh dịch vụ lữ hành.	x		x
103	2.001589	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp giải thể.	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
104	1.003742	Thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa trong trường hợp doanh nghiệp phá sản.	x		x
105	1.001837	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.	x		x
106	1.001440	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm.	x		x
107	1.004605	Cấp giấy chứng nhận khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch nội địa và hướng dẫn viên du lịch quốc tế.	x		x
108	1.003717	Cấp giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.	x		x
109	1.003240	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp chuyển địa điểm đặt trụ sở của văn phòng đại diện.	x		x
110	1.003275	Cấp lại giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài trong trường hợp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị tiêu hủy	x		x
111	1.014144	Điều chỉnh giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài.	x		x
112	1.003002	Gia hạn giấy phép thành lập Văn phòng đại diện tại Việt Nam của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành nước ngoài	x		x
113	1.004628	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế.	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
114	1.004623	Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.	x		x
115	1.001432	Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.	x		x
116	1.004614	Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch.	x		x
117	1.003490	Công nhận khu du lịch cấp tỉnh.		x	x
118	1.014190	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng).	x		x
119	1.014191	Thủ tục cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng)	x		x
120	1.014192	Thủ tục cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng)	x		x
121	1.004503	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ vui chơi, giải trí đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.		x	x
122	1.001455	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ chăm sóc sức khỏe đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.		x	x
123	1.004.580	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.		x	x
124	1.004572	Công nhận cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.		x	x
125	1.004594	Công nhận hạng cơ sở lưu trú du lịch: hạng 1-3 sao đối với cơ sở lưu trú du lịch (khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, tàu thủy lưu trú du lịch).		x	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
XV	Lĩnh vực: Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử				
126	2.001765	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.	x		x
127	1.003384	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.	x		x
128	2.001098	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	x		x
129	1.005452	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	x		x
130	2.001091	Gia hạn giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.	x		x
131	2.001087	Cấp lại giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	x		x
132	1.002001	Cấp giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		x	x
133	1.001976	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		x	x
134	1.001988	Cấp lại giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		x	x
135	1.004508	Cấp giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		x	x
136	2.002738	Gia hạn giấy chứng nhận cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		x	x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
137	2.002739	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		x	x
138	2.002740	Cấp lại giấy xác nhận thông báo phát hành trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng		x	x
139	2.002772	Cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	x		x
140	2.002773	Sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	x		x
141	2.002774	Cấp lại Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội	x		x
XVI	Lĩnh vực: Thông tin đối ngoại				
142	1.003888	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài (địa phương)	x		x
XVII	Lĩnh vực: Báo chí				
143	1,014464	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.	x		x
144	1.014465	Sửa đổi, bổ sung/cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.	x		x
145	1.009374	Cấp giấy phép xuất bản bản tin.	x		x
146	1.009386	Thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản bản tin.	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
147	2.001171	Cho phép hợp báo trong nước	x		x
148	2.001173	Cho phép hợp báo (nước ngoài).	x		x
149	1.013781	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương		x	x
150	1.013782	Cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương		x	x
151	1.013783	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương		x	x
152	1.013784	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương		x	x
153	1.013785	Cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương		x	x
154	1.013786	Cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương		x	x
155	1.013787	Chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương		x	x
156	1.013788	Cấp giấy phép xuất bản đặc sản đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương		x	x
157	1.013789	Chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc sản đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
158	1.013790	Tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu	x		x
XVIII	Lĩnh vực: Xuất bản, in và phát hành				
159	1.003868	Cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh (địa phương).	x		x
160	2.001594	Cấp giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	x		x
161	2.001584	Cấp lại giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	x		x
162	1.003729	Cấp đổi giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm.	x		x
163	2.001564	Cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài.	x		x
164	1.003725	Cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh (cấp địa phương).	x		x
165	1.003483	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm.	x		x
166	1.003114	Đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm.	x		x
167	1.008201	Cấp lại giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm.	x		x
168	1.004153	Cấp giấy phép hoạt động in	x		x
169	2.001744	Cấp lại giấy phép hoạt động in	x		x
170	2.001740	Xác nhận đăng ký hoạt động cơ sở in.	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
171	2.001737	Xác nhận thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in (cấp địa phương)	x		x
172	1.013698	Cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	x		x
173	1.013699	Cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	x		x
174	1.013700	Gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	x		x
175	1.013701	Điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài	x		x
B	TTHC CẤP XÃ (13 TTHC)		12	1	13
I	Lĩnh vực: Văn hoá				
1	1.003622	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã.	x		x
2	1.013791	Tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	x		x
II	Lĩnh vực: Gia đình				
3	1.012084	Cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với địa phương không tổ chức chính quyền cấp xã)	x		x

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Dịch vụ công trực tuyến		Thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh
			Toàn trình	Một phần	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
4	1.012085	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	x		x
III	Lĩnh vực: Thể dục, Thể thao				
5	2.000794	Công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở.		x	x
IV	Lĩnh vực: Phát thanh truyền hình và thông tin điện tử				
6	1.013792	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	x		x
7	1.013793	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	x		x
8	1.013794	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	x		x
9	1.013795	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	x		x
V	Lĩnh vực: Di sản văn hoá				
10	1.014310	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	x		x
11	1.014312	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	x		x
12	1.011736	Hỗ trợ đối với người trực tiếp trông coi di tích	x		x
13	1.011737	Hỗ trợ đối với nghệ nhân lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể	x		x

